

UBND TỈNH GIA LAI  
**SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2330 /SGDDĐT-TCCB  
V/v bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp  
và xếp lương viên chức trúng tuyển  
thăng hạng

Gia Lai, ngày 27 tháng 4 năm 2026

Kính gửi:

- UBND các xã, phường;
- Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở GDĐT

Thực hiện Quyết định số 3267/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh về việc phê duyệt chỉ tiêu xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức giáo dục năm 2025; Quyết định số 3268/QĐ-UBND ngày 29 tháng 12 năm 2025 của UBND tỉnh về việc ủy quyền thực hiện xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức giáo dục năm 2025; Đề án số 3656/ĐA-SGDĐT ngày 30/12/2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo Đề án xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức giáo dục hạng I, hạng II, hạng III;

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện một số nội dung bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển thăng hạng như sau:

1. Thông báo kết quả xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức giáo dục theo quyết định, danh sách đính kèm.

**2. Thực hiện các hồ sơ, thủ tục, quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển thăng hạng**

**2.1. Chức danh nghề nghiệp viên chức và bảng lương áp dụng**

Viên chức trúng tuyển thăng hạng được cơ quan có thẩm quyền quyết định bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp viên chức và áp dụng bảng lương tương ứng theo quy định bao gồm:

a) Giáo viên mầm non hạng II, mã số V.07.02.25, được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98.

b) Giáo viên mầm non hạng I, mã số V.07.02.24, được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm A2.2, từ hệ số lương 4,0 đến hệ số lương 6,38.

c) Giáo viên tiểu học hạng II, mã số V.07.03.28, được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm A2.2, từ hệ số lương 4,00 đến hệ số lương 6,38.

d) Giáo viên tiểu học hạng I, mã số V.07.03.27, được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm A2.1, từ hệ số lương 4,40 đến hệ số lương 6,78.

e) Giáo viên trung học cơ sở hạng II, mã số V.07.04.31, được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm A2.2, từ hệ số lương 4,00 đến hệ số lương 6,38.

f) Giáo viên trung học cơ sở hạng I, mã số V.07.04.30, được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm A2.1, từ hệ số lương 4,4 đến hệ số lương 6,78.

g) Giáo viên trung học phổ thông hạng II, mã số V.07.05.14, được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm A2.2, từ hệ số lương 4,0 đến hệ số lương 6,38.

h) Giáo viên trung học phổ thông hạng I, mã số V.07.05.13, được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm A2.1, từ hệ số lương 4,40 đến hệ số lương 6,78.

i) Giáo viên giáo dục nghề nghiệp chính hạng II, mã số V.09.02.06 được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm A2.1, từ hệ số lương 4,40 đến hệ số lương 6,78.

j) Nhân viên Kế toán (Kế toán viên hạng III, mã số V.06.031) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98.

k) Nhân viên Văn thư (Văn thư viên, mã số 02.007) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98.

l) Nhân viên Thư viện (Thư viện viên hạng III, mã số V.10.02.06) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98.

m) Viên chức hành chính (chuyên viên, mã số 01.003) được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A1, từ hệ số lương 2,34 đến hệ số lương 4,98.

## **2.2. Nguyên tắc xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức**

Xếp lương chức danh nghề nghiệp viên chức trúng tuyển thăng hạng thực hiện theo Mục II Thông tư số 02/2007/TT-BNV ngày 25 tháng 5 năm 2007 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn xếp lương khi nâng ngạch, chuyển ngạch, chuyển loại công chức, viên chức, trong đó:

a) Trường hợp chưa hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ thì căn cứ vào hệ số lương đang hưởng ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ để xếp vào hệ số lương bằng hoặc cao hơn gần nhất ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới. Thời gian hưởng lương ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới được tính kể từ ngày ký quyết định bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp mới.

Thời gian xét nâng bậc lương lần sau ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới được tính như sau:

- Nếu chênh lệch giữa hệ số lương được xếp ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới so với hệ số lương đang hưởng ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ

bằng hoặc lớn hơn chênh lệch hệ số lương giữa 2 bậc lương liền kề ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ, thì được tính kể từ ngày ký quyết định bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp mới.

- Nếu chênh lệch giữa hệ số lương được xếp ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới so với hệ số lương đang hưởng ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ nhỏ hơn chênh lệch hệ số lương giữa 2 bậc lương liền kề ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ, thì được tính kể từ ngày xếp hệ số lương đang hưởng ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ.

Ví dụ 1: Bà A hiện giữ giữ chức danh giáo viên trung học cơ sở hạng III, hưởng lương hệ số lương 3,66 (bậc 5), thời gian xét nâng lương lần sau ngày 01/01/2025; bà A trúng tuyển thăng hạng chức danh giáo viên trung học cơ sở hạng II.

- Xếp lương:

+ Giáo viên trung học cơ sở hạng II, mã số V.07.04.31, được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm A2.2, từ hệ số lương 4,00 đến hệ số lương 6,38

+ Bà A hiện hưởng hệ số lương 3,66 được xếp vào hệ số lương bằng hoặc cao hơn gần nhất ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới là hệ số 4,00 (bậc 1).

- Thời gian hưởng lương ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới được tính kể từ ngày ký quyết định bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp mới.

- Thời gian xét nâng lương lần sau:

+ Chênh lệch giữa hệ số lương được xếp ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới so với hệ số lương đang hưởng ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ là  $4,00 - 3,66 = 0,34$

+ Chênh lệch hệ số lương đang hưởng ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ (bảng lương giáo viên trung học cơ sở hạng III) là 0,33

+ Chênh lệch giữa hệ số lương được xếp ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới so với hệ số lương đang hưởng ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ (0,34) lớn hơn chênh lệch hệ số lương giữa 2 bậc lương liền kề ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ (0,33).

Vì vậy thời gian xét nâng bậc lương lần sau được tính kể từ ngày ký quyết định bổ nhiệm vào chức danh nghề nghiệp mới.

Ví dụ 2: Bà A hiện giữ giữ chức danh giáo viên trung học cơ sở hạng III, hưởng lương hệ số lương 4,32 (bậc 7), thời gian xét nâng lương lần sau ngày 01/01/2025; bà A trúng tuyển thăng hạng chức danh giáo viên trung học cơ sở hạng II.

- Xếp lương:

+ Giáo viên trung học cơ sở hạng II, mã số V.07.04.31, được áp dụng hệ số lương của viên chức loại A2, nhóm A2.2, từ hệ số lương 4,00 đến hệ số lương 6,38

+ Bà A hiện hưởng hệ số lương 4,32 được xếp vào hệ số lương bằng hoặc cao hơn gần nhất ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới là hệ số 4,34 (bậc 2).

- Thời gian hưởng lương ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới được tính kể từ ngày ký quyết định bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp mới.

- Thời gian xét nâng lương lần sau:

+ Chênh lệch giữa hệ số lương được xếp ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới so với hệ số lương đang hưởng ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ là  $4,34 - 4,32 = 0,02$

+ Chênh lệch hệ số lương đang hưởng ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ (bảng lương giáo viên trung học cơ sở hạng III) là 0,33

+ Chênh lệch giữa hệ số lương được xếp ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới so với hệ số lương đang hưởng ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ (0,02) nhỏ hơn chênh lệch hệ số lương giữa 2 bậc lương liền kề ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ (0,33).

Vì vậy thời gian xét nâng bậc lương lần sau được tính kể từ ngày xếp hệ số lương đang hưởng ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ là ngày 01/01/2025.

**b)** Trường hợp đang hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ, thì căn cứ vào tổng hệ số lương cộng phụ cấp thâm niên vượt khung đang hưởng ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ để xếp vào hệ số lương bằng hoặc cao hơn gần nhất ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới.

Thời gian hưởng lương ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới và thời gian xét nâng bậc lương lần sau ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới được tính kể từ ngày ký quyết định bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp mới.

**c)** Trường hợp có tổng hệ số lương cộng phụ cấp thâm niên vượt khung đang hưởng ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ lớn hơn hệ số lương ở bậc cuối cùng trong ngạch, chức danh nghề nghiệp mới, thì xếp vào hệ số lương ở bậc cuối cùng trong ngạch, chức danh nghề nghiệp mới và được hưởng thêm hệ số chênh lệch bảo lưu cho bằng tổng hệ số lương cộng phụ cấp thâm niên vượt khung đang hưởng ở ngạch, chức danh nghề nghiệp cũ.

Thời gian hưởng lương ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới (kể cả hệ số chênh lệch bảo lưu) và thời gian xét hưởng phụ cấp thâm niên vượt khung ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới được tính kể từ ngày ký quyết định bổ nhiệm vào ngạch, chức danh nghề nghiệp mới.

Hệ số chênh lệch bảo lưu (tính tròn số sau dấu phẩy 2 số) được hưởng trong suốt thời gian viên chức xếp lương ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới. Sau đó, nếu viên chức tiếp tục được nâng ngạch, thăng hạng hoặc chuyển ngạch, chức danh nghề nghiệp khác, thì được cộng hệ số chênh lệch bảo lưu này vào hệ số lương (kể cả phụ cấp thâm niên vượt khung, nếu có) đang hưởng để xếp lương vào ngạch, chức danh nghề nghiệp được bổ nhiệm khi nâng ngạch, thăng hạng hoặc chuyển ngạch, chức danh nghề nghiệp và thôi hưởng hệ số chênh lệch bảo lưu kể từ ngày hưởng lương ở ngạch, chức danh nghề nghiệp mới.

### **3. Thẩm quyền thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức**

3.1. Viên chức các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND các xã, phường do UBND các xã, phường thực hiện hoặc phân cấp, ủy quyền thực hiện theo quy định.

3.2. Viên chức các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo do Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định.

### **4. Thành phần hồ sơ và thời gian đề nghị**

#### **4.1. Đối với viên chức các cơ sở giáo dục trực thuộc UBND các xã, phường**

a) **Thành phần hồ sơ:** do UBND các xã, phường quy định đảm bảo cơ sở, căn cứ để thẩm định, xếp lương.

#### **b) Thời gian thực hiện**

- Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được danh sách viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp, người đứng đầu cơ quan có thẩm quyền hoặc người được phân cấp, ủy quyền phải thực hiện việc bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp mới đối với viên chức trúng tuyển theo quy định tại khoản 22 Điều 1 Nghị định số 85/2023/NĐ-CP ngày 07/12/2023 của Chính phủ.

- Trường hợp viên chức đã trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng nhưng sau đó bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc bị kỷ luật hoặc bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử thì chưa ra quyết định bổ nhiệm và xếp lương ở chức danh nghề nghiệp trúng tuyển. Khi hết thời hạn xử lý kỷ luật mà không bị kỷ luật hoặc hết thời gian thi hành quyết định kỷ luật hoặc sau khi có quyết định của cấp có thẩm quyền đối với trường hợp bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử thì căn cứ vào cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp đã được phê duyệt tại thời điểm xem xét, quyết định bổ nhiệm, cấp có thẩm quyền quyết định việc bổ nhiệm và xếp lương chức danh nghề nghiệp đối với viên chức trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng chức danh nghề nghiệp. Thời điểm hưởng lương mới, thời gian xét nâng bậc lương lần sau, việc kéo dài thời gian nâng bậc lương (nếu có) thực hiện theo quy định của pháp luật.

#### **4.2. Đối với viên chức các cơ sở giáo dục trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo**

#### **a) Thành phần hồ sơ**

- Văn bản đề nghị của thủ trưởng cơ quan, đơn vị, trong đó xác nhận đối với viên chức đã trúng tuyển trong kỳ xét thăng hạng không đang trong thời gian bị xem xét xử lý kỷ luật hoặc bị kỷ luật hoặc bị khởi tố, điều tra, truy tố, xét xử.

- Bản sao quyết định lương hiện hưởng, vượt khung (nếu có) của viên chức trúng tuyển thăng hạng.

- Bản sao quyết định, danh sách trúng tuyển thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

- Các giấy tờ khác có liên quan (nếu có).

*(Thủ trưởng, cá nhân chịu trách nhiệm về thành phần, giá trị pháp lý tài liệu, hồ sơ đề nghị)*

**b) Thời gian gửi hồ sơ về Sở GDĐT** trước ngày 08/5/2026 (gửi qua văn phòng điện tử iDesk Sở Giáo dục và Đào tạo)

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn vướng mắc, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương liên hệ Sở Giáo dục và Đào tạo (qua Phòng Tổ chức cán bộ, số điện thoại 02563. 825500) để được hướng dẫn, giải quyết.

Trên đây một số nội dung về việc thực hiện bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp và xếp lương viên chức trúng tuyển thăng hạng.

Sở Giáo dục và Đào tạo đề nghị thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- UBND tỉnh (báo cáo);
- Sở Nội vụ (phối hợp);
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.



**Phạm Văn Nam**